

Số: 14/2023/QĐST-HNGĐ

Cái Răng, ngày 13 tháng 4 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CÁI RĂNG**

Căn cứ các Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 10/2023/TLST-HNGĐ, ngày 20.3.2023, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- **Đỗ Văn M**, sinh năm 19x

Địa chỉ: Lô x, KDC Thanh M, khu vực Thanh M, phường Lê B, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

- **Lê Dương Thị Mỹ N**, sinh năm 19x

Địa chỉ: Số x, tổ NDTQ, số x, ấp Tân L, xã Tân P, huyện Mỏ C, tỉnh B

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2023, ông Đỗ Văn M và bà Lê Dương Thị Mỹ N đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc Hôn nhân và gia đình cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Đỗ Văn M và bà Lê Dương Thị Mỹ N thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông M và bà N có 01 con chung tên Đỗ Trí Th, sinh ngày 24.7.2x, giới tính: Nam. Ông M và bà N thống nhất giao con chung cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Ông M và bà N thống nhất thỏa thuận ông M không phải cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung: Các bên đương sự xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về nợ chung: Các bên đương sự xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về lệ phí: Ông M và bà N tự nguyện chịu theo quy định pháp luật.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Ông Đỗ Văn M và bà Lê Dương Thị Mỹ N thuận tình ly hôn

- **Về con chung:** Giao cháu Đỗ Trí T, sinh ngày 24.7.2x, giới tính: Nam cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho ông Đỗ Văn M theo quy định pháp luật không ai được ngăn cản

- **Về cấp dưỡng nuôi con:** Ông Đỗ Văn M không phải cấp dưỡng nuôi con

- **Về tài sản chung:** Các bên đương sự xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Các bên đương sự xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

2. **Về lệ phí Tòa án:** Ông Đỗ Văn M tự nguyện chịu 150.000 đồng, bà Lê Dương Thị Mỹ N tự nguyện chịu 150.000 đồng. Chuyển tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng ông Mãi và bà Ngân đã nộp theo biên lai thu số 000 ngày 15.x.2x của Chi cục thi hành án dân sự quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ thành lệ phí. Ông M và bà N đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS quận Cái Răng;
- UBND phường Tân L
- Quận Thốt N
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hồng Vang